

TÒA ÁN NHÂN DÂN
thành phố K
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 97/2022/HS-ST
Ngày: 22-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN thành phố K, TỈNH AN GIANG

- TH phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hiếu Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Phương;

- Bà Trần Thị Ánh Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Oanh Đa Ra - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Q - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Công TH, sinh năm 1984, nơi cư trú: khóm Z 1, phường C, thành phố K, tỉnh An Giang; nơi ở hiện nay: tổ 02, khóm Z, phường C, thành phố K, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U (chết) và bà Từ Thị C (chết); bị cáo là con út trong gia đình có 07 anh em; có vợ Nguyễn Thị Bé L sinh năm 1989, con có 04 người, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 09/4/2003, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) K, kết án 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 02/6/2004, chấp hành xong, xóa án tích;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/10/2022 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1980, nơi cư trú: tổ 2, khóm Z, phường C, thành phố K, tỉnh An Giang. (Có mặt)

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị Bé L, sinh năm 1989; (Có mặt)
- Bà Nguyễn Thị Thu B, sinh năm 1984. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 12/5/2022, Nguyễn Công TH đi hái dừa về đến nhà tại tổ 02, khóm Z, phường C, thành phố K, thì Nguyễn Thị Bé L (vợ TH) cản nhắc việc TH dẫn con đi hái dừa, không cho đi học. Nghe vậy, TH rượt đánh L bỏ chạy sang nhà Nguyễn Văn Q (anh ruột L) gần đó, cùng địa chỉ trên để trốn. Q can ngăn, bị TH dùng tay đánh 01 cái trúng sống mũi chảy máu. TH tiếp tục lấy cây dao, dài khoảng 50cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, sắc một cạnh, bản dao rộng khoảng 07cm, chém Q 01 nhát, Q dùng tay trái cầm bàn gỗ (kích thước 77 × 35 × 30) cm, đưa lên đỡ, làm trượt lưỡi dao, trúng khuỷu tay trái của Q, mọi người can ngăn, TH đã ném bỏ dao xuống hầm nước gần nhà; Q được đưa đến bệnh viện điều trị thương tích, có đơn yêu cầu khởi tố. Cơ quan Công an mời làm việc, TH thừa nhận, tiến hành truy tìm cây dao là hung khí gây án nhưng không kết quả.

Vật chứng thu giữ: 01 cái bàn, mặt bàn bằng gỗ (kích thước 77 × 35 × 30) cm, 04 chân bàn bằng kim loại, phía dưới mặt bàn có nhiều vết màu nâu sẫm (nghi máu) do Nguyễn Văn Q giao nộp.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y về thương tích số 300/22/TgT ngày 25/5/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế An Giang, ghi nhận:

Họ và tên: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1980, ngụ tổ 02, khóm Z, phường C, thành phố K, tỉnh An Giang.

Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mặt sau khuỷu tay trái (03 × 0.2) cm, nằm ngang, bờ sắc gọn: tỷ lệ là 01% (do vật sắc gây nên). Chấn thương mũi. Gãy xương chính mũi: tỷ lệ là 08% (do vật tày gây nên)

Ngày 24/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Công TH về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134, Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 107/CT-VKSCĐ-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố K đã truy tố bị cáo Nguyễn Công TH về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134, Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị hại Nguyễn Văn Q giữ nguyên yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Nguyễn Công TH. Không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo TH thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo Nguyễn Công TH, về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, vì vậy cần xử lý nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã TH khẩn khai báo, thuộc TH phần nhân dân lao động, học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo TH từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Văn Q tự nguyện không yêu cầu.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 01 cái bàn, mặt bàn bằng gỗ (kích thước $77 \times 35 \times 30$) cm, 04 chân bàn bằng kim loại, phía dưới mặt bàn có nhiều vết màu nâu sẫm (nghi máu).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng,

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an nhân dân thành phố K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

Về nội dung:

[3] Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công TH khai nhận, khoảng 11 giờ ngày 12/5/2022, bị cáo đi hái dừa về đến nhà tại tổ 02, khóm Z, phường C, thành phố K, thì Nguyễn Thị Bé L (vợ bị cáo) cản nhằn việc bị cáo dẫn con đi hái dừa,

không cho đi học. Nghe vậy, bị cáo rượt đánh L bỏ chạy sang nhà Nguyễn Văn Q (anh ruột L) gần đó, cùng địa chỉ trên đề trốn. Q can ngăn, bị bị cáo dùng tay đánh 01 cái trúng sống mũi chảy máu. Bị cáo tiếp tục lấy cây dao, dài khoảng 50cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, sắc một cạnh, chém Q 01 nhát, Q dùng tay trái cầm bàn gỗ, đưa lên đỡ, làm trượt lưỡi dao, trúng khuỷu tay trái của Q, mọi người can ngăn, bị cáo đã ném bỏ dao xuống hầm nước gần nhà. Sau đó, cơ quan Công an mời làm việc và bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố K lập; phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định thương tích, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ đó, có căn cứ xác định, bị cáo TH có hành vi vô cớ, đã có hành vi dùng tay và dao là hung khí nguy hiểm, chém bị hại Q thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể 09%. Bị cáo TH là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây thương tích người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Quyền được an toàn về sức khỏe của con người được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Đối với những người xâm phạm đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật, đáp ứng quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất, là hình phạt. Hành vi của bị cáo không những thể hiện bản tính côn đồ, hung hãn, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác mà còn thể hiện sự xem thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo TH khẩn khai báo. Bị cáo TH phản nhân dân lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội TH khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cái bàn, mặt bàn bằng gỗ (kích thước $77 \times 35 \times 30$) cm, 04 chân bàn bằng kim loại, phía dưới mặt bàn có nhiều vết màu nâu sẫm (nghi máu), không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại tự nguyện không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo pQ chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công TH phạm tội "*Cố ý gây thương tích*";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công TH 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 06/10/2022 (*ngày sáu tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai*).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 cái bàn, mặt bàn bằng gỗ (kích thước $77 \times 35 \times 30$) cm (đã qua sử dụng), 04 chân bàn bằng kim loại, phía dưới mặt bàn có nhiều vết màu nâu sẫm (đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật ngày 13/12/2022 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố K với Chi cục thi hành án dân sự thành phố K).

Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Công TH pQ chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pQ thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ;
- Phòng hồ sơ;
- Chi cục THADS thành phố;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hiếu Trung